

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, trên lĩnh vực phát triển kinh tế của huyện cũng còn những hạn chế, đó là: Tỷ trọng nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế tuy đã giảm, nhưng so với cơ cấu kinh tế chung của tỉnh thì còn ở mức cao; tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, vùng sản xuất hàng hoá có giá trị kinh tế cao chưa nhiều và chưa thực sự nổi trội; ngành nghề tiểu thủ công nghiệp trong các thôn xóm phát triển chưa mạnh, sức cạnh tranh chưa cao; sản xuất cây vụ đông ở một số nơi vẫn chưa trở thành phong trào, hiệu quả thấp. Một số hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp hoạt động còn lúng túng, chưa đáp ứng được đầy đủ các nhu cầu thiết yếu cho xã viên; công tác quản lý chưa chặt chẽ.

Cùng với phát triển kinh tế, sự nghiệp văn hoá-xã hội có bước tiến bộ. Thực hiện Chỉ thị số 27 của Bộ Chính trị, nhân dân trong huyện đã nhiệt tình hưởng ứng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá, làng văn hoá, đơn vị văn hoá, gia đình văn hoá; tích cực thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; tình trạng ăn uống tràn lan, lãng phí và các tai, tệ nạn xã hội đã giảm.

Ngày 10-7-2004, Huyện uỷ Bình Lục ra Nghị quyết số 14/NQ-HU về tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng sự nghiệp văn hoá - xã hội, thực hiện mục tiêu công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước. Sau khi đánh giá tình hình sự nghiệp văn hoá - xã hội, chỉ ra những mặt hạn chế cần khắc phục, Huyện uỷ chỉ rõ nhiệm vụ và giải pháp nhằm đẩy mạnh phong trào xã hội hoá và nâng cao chất lượng sự nghiệp văn hoá - xã hội

đến năm 2005 và những năm tiếp theo là : Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác tuyên truyền Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về văn hoá xã hội và các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân nhận thức rõ vai trò, vị trí, tầm quan trọng của việc phát triển văn hoá - xã hội. Xác định rõ văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển kinh tế. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá sự nghiệp văn hoá xã hội, xác định rõ phát triển sự nghiệp văn hoá xã hội là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, phát động mạnh mẽ phong trào xây dựng làng văn hoá. Chăm lo bảo tồn, tôn tạo và phát huy những giá trị nhân văn tốt đẹp trong truyền thống cách mạng và văn hiến của quê hương, dân tộc, xây dựng tư tưởng đạo đức lối sống lành mạnh trong Đảng và trong xã hội. Tiếp tục củng cố nâng cao chất lượng hệ thống thông tin đại chúng rộng khắp đáp ứng yêu cầu thông tin của nhân dân, phát huy có hiệu quả các điểm bưu điện văn hoá xã. Xác định rõ phát triển kinh tế gắn liền với phát triển văn hoá xã hội, tập trung xoá đói, giảm nghèo, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn, phát triển ngành nghề dịch vụ, giải quyết việc làm cho người lao động ở nông thôn. Đẩy mạnh sự nghiệp xã hội hoá giáo dục nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, chú trọng giáo dục toàn diện dạy chữ, dạy người, dạy nghề, chuẩn hoá đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng dạy và học. Đẩy mạnh sự nghiệp xã hội hoá y tế, bảo vệ chăm

sắc sảo kinh ngạc đến tối tăm, xây dựng nắp súng và mìn
tổng sốn, pao và mìn sâu, mìn hành, lựu đạn cát
tại kinh thành, bắn pháo là uy lực đặc biệt,しば mìn
xây dựng công sự với độ cao

Tiền pháo chỉ huy trưởng của Đồng san lấp mặt đất
Đầu tháng 9, các lực lượng của ta có thể ứng trực tiếp với
nhau, đến 2002, toàn huyện có 12 xã, thôn, làng đã xóa
đói, đây là thời kỳ mà nông nghiệp của huyện Bình Lục



Đại hội TDTT huyện Bình Lục lần thứ 4 (năm 2001).

Quán triệt Nghị định số 14/2001/NĐ-CP về Kế
tum của Hội đồng Trung ương về việc xác định

sức khỏe nhân dân tốt hơn, xây dựng nếp sống văn minh lành mạnh, bảo vệ môi sinh, môi trường, tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện và ngăn chặn dịch bệnh, tập trung xây dựng chuẩn hoá về y tế cơ sở.

Thực hiện chủ trương của Đảng, sau 5 năm phấn đấu của Đảng bộ, của các cấp, các ngành và cố gắng nỗ lực của toàn dân, đến 2005, toàn huyện có 155 thôn xóm đã xây dựng nhà văn hoá, đưa số thôn xóm có nhà văn hoá và điểm sinh hoạt văn hoá cộng đồng đạt 80%. Hàng chục câu lạc bộ văn hoá, văn nghệ, thể thao đã được thành lập. Toàn huyện có 62 thôn, làng và 56 cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp bằng công nhận làng văn hoá, đơn vị văn hoá; 58 thôn, làng và 50 cơ quan được Ủy ban nhân dân huyện công nhận làng văn hoá, đưa số làng và cơ quan, đơn vị đạt văn hoá đến năm 2005 là 226, đạt 64,2% vượt chỉ tiêu Đại hội. Phong trào toàn dân rèn luyện thân thể được thực hiện sâu rộng, thu hút trên 16% số dân và 15 % số hộ tham gia thường xuyên. Thể thao mui nhọn, thể thao thành tích cao được chú trọng đầu tư về mọi mặt. Tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao cấp cơ sở và cấp huyện. Trong các kỳ thể thao tỉnh và quốc gia, huyện đều đạt huy chương, năm 2001 đạt nhiều huy chương nhất, được Ủy ban Thể dục thể thao Nhà nước tặng Cờ thi đua xuất sắc. Năm 2005, ngành văn hoá thông tin thể thao được tặng Huân chương Lao động hạng III .

Quán triệt Nghị quyết Trung ương 2 (khoá VIII) và Kết luận của Hội nghị Trung ương 6 (khoá IX) về giáo dục, đào

tạo và khoa học công nghệ, sự nghiệp giáo dục - đào tạo của huyện có bước phát triển tích cực. Phong trào thi đua “hai tốt” tiếp tục được phát huy. Kỷ cương, nề nếp, chất lượng giáo dục toàn diện có tiến bộ hơn trước. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở tiếp tục được duy trì và củng cố. Phong trào xã hội hoá giáo dục, xây dựng trường chuẩn Quốc gia được đẩy mạnh. Từ 2001-2005, toàn huyện có thêm 21 trường đạt chuẩn Quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn Quốc gia lên 26 trường, bằng 110% chỉ tiêu Đại hội đề ra. Là huyện đầu tiên có trường chuẩn Quốc gia ở cả 3 cấp học: Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và có số trường chuẩn cao nhất trong các huyện, thị của tỉnh. Trong đó, trường Mầm non An Ninh đạt chuẩn Quốc gia đầu tiên của tỉnh; các xã Bình Nghĩa, Tràng An, An Lão, An Nội và An Ninh có 2 trường đạt chuẩn Quốc gia. Cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư xây dựng, đến năm 2005 toàn huyện có 19 trên 21 xã có 2 trường học cao tầng trở lên. Chất lượng giáo dục được nâng lên, tỷ lệ tốt nghiệp các cấp học đạt trên 99%, số học sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh tăng 43,4% so với năm 2000; học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng hàng năm đều tăng. Với những kết quả đạt được, ngành giáo dục - đào tạo Bình Lục vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng III.

Công tác y tế - dân số - gia đình trẻ em thực hiện có hiệu quả. Chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân và y đức của đội ngũ thầy thuốc được nâng lên, mạng lưới y tế cơ sở được củng cố. Đến năm 2004, toàn huyện có 95% số trạm y tế

được xây dựng kiên cố và cao tầng, 9 xã được công nhận là y tế xã đạt chuẩn Quốc gia. Tháng 8-2005 có 12 xã đủ chuẩn, được đề nghị UBND tỉnh xét công nhận y tế xã đạt chuẩn Quốc gia. Nét nổi bật của công tác y tế là đã nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới y tế cộng đồng, thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; đồng thời vận động nhân dân thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường với 85% số hộ được dùng nước sạch; toàn huyện không có dịch lớn xảy ra. Sau nhiều năm duy trì và giữ vững phong trào, ngành y tế Bình Lục vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng III.

Đến năm 2005, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên giữ mức 1% chỉ tiêu Đại hội đề ra, toàn huyện có trên 170 thôn xóm không có người sinh con thứ 3. Công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được chú trọng và làm tốt, được Nhà nước tặng Cờ thi đua xuất sắc 10 năm liên tục. Số trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 21% giảm 8,6% so với năm 2000.

Chính sách xã hội được Đảng bộ chăm lo và thực hiện có hiệu quả. Từ năm 2001-2005, huyện đã tạo việc làm cho trên 9.100 lao động (bằng 120% chỉ tiêu Đại hội), 395 người đi lao động nước ngoài. Công tác cho vay vốn để phát triển sản xuất được chú trọng, với số vốn 1.340 triệu đồng đã giải quyết cho hơn 2.500 lao động có việc làm. Đến năm 2005, tỷ lệ hộ nghèo còn 6,5%, giảm 6% so với năm 2000. Thực hiện Nghị quyết số 08 của Ban Thường vụ Huyện ủy, năm 2004



Trạm y tế xã Tiêu Đông đạt chuẩn y tế quốc gia năm 2005.

huyện đã hỗ trợ và chỉ đạo các cấp, ngành, đoàn thể vận động quần chúng nhân dân xoá 100% nhà tranh cho hộ nghèo. Chế độ chính sách đối với các đối tượng chính sách được bảo đảm tốt, toàn huyện đã vận động xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa đạt gần 700 triệu đồng, người nghèo đã được cấp thẻ bảo hiểm y tế. Các tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn nghiện ma túy, cờ bạc được ngăn chặn có hiệu quả.

Công tác hậu phương quân đội được thực hiện chu đáo. Toàn huyện có thêm 13 mẹ được đề nghị truy tặng mẹ Việt Nam Anh hùng; 14 đối tượng được cấp nhà tình nghĩa; 150 gia đình liệt sĩ, thương binh được hỗ trợ tiền tu sửa nhà ở; 100% số xã, thị trấn được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận là xã, thị trấn làm tốt công tác thương binh liệt sĩ, người có công. Năm 2003 Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Bình Lục đã tổ chức tiếp nhận hài cốt liệt sĩ, con em của quê hương hy sinh tại Lào và Campuchia về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ ở địa phương với nghi lễ trọng thể nhất.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, song công tác văn hoá - xã hội vẫn còn những yếu kém: Chất lượng giáo dục toàn diện có mặt còn hạn chế, cơ cấu đội ngũ giáo viên còn bất cập, trang thiết bị phục vụ dạy và học còn thiếu; tỷ lệ bác sĩ công tác ở trạm y tế mới đạt 71,4% chỉ tiêu Đại hội. Phong trào xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở chưa đồng đều; việc làm cho người lao động còn nhiều bức xúc; công tác quản lý Nhà nước về thực hiện chính sách xã hội có nơi chưa chặt chẽ.

Đi đôi với lãnh đạo phát triển kinh tế - văn hoá xã hội, công tác nội chính, quốc phòng, an ninh được coi trọng. Thực hiện Nghị quyết 08 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Huyện uỷ ra qui định phối hợp giữa các cơ quan khối nội chính, góp phần tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng đối với công tác nội chính. Nhờ vậy các mặt công tác nội chính có chuyển biến tích cực; các tổ hoà giải được củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động; duy trì tốt công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, một số vụ việc khiếu kiện phức tạp tồn đọng kéo dài như ở Đinh Xá, An Nội, An Đổ, An Mỹ đã được giải quyết đi vào ổn định, một số vụ việc mới phát sinh từ cơ sở được giải quyết dứt điểm kịp thời, từ 2001-2005 số người đến phòng tiếp dân, số đơn thư khiếu nại, tố cáo giảm rõ rệt. Công tác thi hành án dân sự có chuyển biến tích cực. Tỷ lệ thi hành án dân sự đạt cao hơn những năm trước.

Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật được đẩy mạnh. Công tác điều tra, truy tố, xét xử, bắt, giam giữ được bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng luật, không để xảy ra oan sai. Với những thành tích đạt được, năm 2001 Viện Kiểm sát nhân dân huyện được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng III.

Công tác quốc phòng được tăng cường củng cố. Trong 5 năm (2001-2005), Ban Thường vụ Huyện uỷ ra 6 Nghị quyết lãnh đạo công tác quốc phòng địa phương⁽¹⁾. Thực hiện Nghị

(1). Các Nghị quyết: Số 02 (ngày 1-2-2001), số 01(ngày 25-1-2002), số 07 (ngày 10-5-2002), số 09(ngày 10-1-2003), số 13 (ngày 5-1-2004) và số 16 (ngày 17-1-2005).

quyết số 07/NQ-HU ngày 10-5-2002 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh có chất lượng chính trị cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, lực lượng dân quân tự vệ được xây dựng rộng khắp, tổ chức gắn với đơn vị hành chính ở cơ sở. Mỗi xã, thị trấn có 1 trung đội dân quân cơ động và mỗi thôn có 1 tiểu đội dân quân chiến đấu tại chỗ. Lực lượng tự vệ có ở hầu khắp các cơ quan hành chính sự nghiệp và cơ sở kinh tế. Đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ chiếm 12,5%, chỉ huy trưởng quân sự xã, thị trấn có 87% tham gia cấp ủy. Công tác huấn luyện cho dân quân tự vệ và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng được bảo đảm, kết hợp chặt chẽ giữa huấn luyện, sẵn sàng cơ động với giáo dục chính trị tư tưởng và thực hiện chế độ chính sách đối với dân quân tự vệ. Quán triệt Nghị quyết 04 của Tỉnh uỷ Hà Nam, công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng toàn dân được đẩy mạnh, 100% cán bộ cơ sở thôn xóm, trường học và trên 70% cán bộ chủ chốt huyện, xã, thị trấn đã được bồi dưỡng; 100% xã, thị trấn duy trì thực hiện tốt 2 Pháp lệnh là dân quân tự vệ và dự bị động viên. Tổ chức tốt việc đăng ký nghĩa vụ quân sự, phục vụ có hiệu quả cho công tác tuyển quân, bảo đảm chỉ tiêu giao quân hàng năm đều hoàn thành xuất sắc cả về số lượng và chất lượng. Chỉ riêng hai năm (2003-2004), mỗi năm tiễn đưa 340 thanh niên nhập ngũ. Bình Lục được Quân khu III tặng Cờ luân lưu, được tỉnh công nhận là lá cờ đầu về công tác quân sự địa phương .

Cùng với công tác xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang địa phương và tổ chức động viên tuyển quân, Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo tốt các cuộc diễn tập quốc phòng an ninh theo phương án A2, A4, đảm bảo an toàn, hoàn thành xuất sắc kế hoạch đề ra, được tính đánh giá cao.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và trong nước, đặc biệt là mặt trái của cơ chế thị trường tác động xấu đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 08 về *Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia*, Chính phủ ra Nghị quyết 09 về *Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm và phòng chống ma túy giai đoạn 2001-2005*. Quán triệt các Nghị quyết của Đảng, Chính phủ và chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ra các Nghị quyết số 03 (ngày 22-1-2002), số 12 (ngày 5-1-2004) và số 15 (ngày 17-1-2005) về công tác giữ gìn an ninh trật tự. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của các cấp uỷ Đảng và chính quyền, công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được duy trì và phát triển sâu rộng; phong trào xây dựng khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp không có tội phạm và tệ nạn xã hội được phát động và phát triển rộng khắp. Các chương trình quốc gia và các đợt ra quân phòng chống tội phạm thực hiện có hiệu quả. Năm 2004, tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện được kiềm chế, số vụ phạm pháp hình sự giảm 3,4% so với năm 2003, nhất là làm giảm tai nạn giao thông và trật tự công

cộng ở các khu vực trọng điểm. Nhờ cố gắng chung của toàn Đảng bộ và nhân dân, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định.

Trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - văn hoá xã hội và tăng cường quốc phòng an ninh, hệ thống chính trị được củng cố một bước. Ngày 20-6-2002, Huyện uỷ Bình Lục ra Nghị quyết số 06/NQ-HU về tăng cường xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, chính quyển, đoàn thể vững mạnh toàn diện, nêu rõ nhiệm vụ và giải pháp về công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng vững mạnh cả chính trị tư tưởng, tổ chức và công tác kiểm tra của Đảng. Tăng cường công tác lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, Đảng bộ, chi bộ và đảng viên trong việc nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể quần chúng. Nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND và vai trò lãnh đạo, quản lý, điều hành của Uỷ ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hoá xã hội, an ninh quốc phòng ở địa phương, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Nghị quyết 06 của Huyện uỷ đã tạo ra sự chuyển biến tích cực trong việc củng cố, nâng cao chất lượng của các tổ chức cơ sở Đảng, chính quyển, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể. Thực hiện Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân sửa đổi, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân huyện, xã nhiệm kỳ 2004-2009 được đảm bảo. Ngày 25-4-2004, toàn huyện có 98,1% cử tri đi bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân

3 cấp. Kết quả có 9 đại biểu được bầu vào Hội đồng nhân dân tỉnh, 38 đại biểu Hội đồng nhân dân huyện. Trong số 38 đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có 78,4% trình độ đại học, tăng 11,3% so với nhiệm kỳ trước. Hội đồng nhân dân xã, thị trấn có 550 đại biểu, đại biểu nữ tăng 4,7%, đại biểu trẻ tăng 2,8%, đại biểu có trình độ đại học tăng 1,5%, trình độ trung cấp tăng 7,5% so với nhiệm kỳ trước. Kỳ họp đầu tiên của Hội đồng nhân dân huyện, xã, thị trấn đã bầu các chức danh của Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân các cấp. Việc tinh giảm biên chế, sắp xếp tổ chức các phòng ban chuyên môn của huyện, kiện toàn bộ máy chính quyền cơ sở được thực hiện tốt; đồng thời quan tâm đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ công chức. Hoạt động của Hội đồng nhân dân tiếp tục được đổi mới cả về nội dung và phương thức; các hoạt động tiếp xúc cử tri, chất vấn và trả lời chất vấn trong các kỳ họp được chú trọng, vừa phát huy dân chủ, vừa thể hiện rõ nét quyền giám sát của các đại biểu và cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, bàn và quyết định nhiều chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX)⁽¹⁾. Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, thị trấn. Ban

(1). Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) họp từ 18-2 đến 2-3-2002 đã thông qua 5 nghị quyết quan trọng. Trong đó có Nghị quyết Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, thị trấn; Nghị quyết về nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới.

Thường vụ Huyện uỷ ra Nghị quyết số 17 ngày 10/3/2005 về đẩy mạnh cải cách hành chính nâng cao hiệu lực quản lý và hiệu quả hoạt động của các cơ quan Nhà nước từ huyện đến cơ sở vì vậy năng lực quản lý, điều hành của Uỷ ban nhân dân các cấp từng bước được nâng lên. Vai trò quản lý Nhà nước về đất đai, thu chi ngân sách, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản... được tăng cường. Các hoạt động thanh tra, kiểm tra được tiến hành thường xuyên, những mâu thuẫn phát sinh từ cơ sở, đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được giải quyết kịp thời, phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật. Từng bước thực hiện cải cách hành chính, công chức xã. Hoạt động của chính quyền các cấp góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật, cải thiện đời sống nhân dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo, giữ vững ổn định chính trị xã hội ở địa phương. Quy chế *Dân chủ cơ sở* được triển khai có hiệu quả, đảm bảo gần dân, sát dân, quan tâm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người dân, tình trạng quan liêu, xa rời quần chúng từng bước được khắc phục.

Công tác dân vận, Mật trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể được các cấp uỷ Đảng quan tâm lãnh đạo. Thực hiện hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Dân vận Trung ương, đến tháng 7-2001 khối dân vận ở tất cả 21 xã, thị trấn đã được kiện toàn. Việc đào tạo bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ cho các đoàn thể được thực hiện nghiêm túc. Công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nâng cao về nhận thức, chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được coi trọng. Năm 2002-

2003, Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức: Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Công đoàn, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Mặt trận Tổ quốc, Hội Phật giáo và Hội Người mù từ cơ sở đến huyện tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ. Tổ chức Hội thi cán bộ làm công tác “Dân vận khéo”, “Cán bộ phụ nữ giỏi” từ cơ sở đến huyện đạt kết quả tốt. Đảng bộ cũng chú trọng việc tổng kết các phong trào thi đua như: Tổng kết 10 năm phong trào “Quân chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở”, “Thi đua yêu nước ở các xứ họ đạo”, sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị 50 của Bộ Chính trị về công tác khuyến học.

Thông qua các Đại hội và việc tổng kết các phong trào thi đua đã giúp cho khối dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, tập hợp và thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia vào các phong trào thi đua yêu nước như: *Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư* do Mặt trận Tổ quốc phát động; các phong trào: *Xoá đói, giảm nghèo, kế hoạch hoá gia đình, nuôi con khoẻ, dạy con ngoan, xây dựng gia đình văn hoá mới* của các đoàn thể; *Giữ gìn và phát huy bản chất bộ đội cụ Hồ* của Hội Cựu chiến binh; phong trào *Lập thân lập nghiệp, Thanh niên tình nguyện và Tuổi trẻ giữ nước* của Đoàn thanh niên và nhiều phong trào khác của các tổ chức đoàn thể xã hội. Từ các phong trào thi đua yêu nước đã huy động và tập hợp sức mạnh của các tầng lớp nhân dân thực hiện chuyển dịch cơ cấu, phát triển kinh tế - văn hoá, phát triển ngành nghề, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật ở nông

thôn, xây dựng cánh đồng 50 triệu đồng/ha/năm và hộ nông dân có thu nhập 50 triệu đồng/năm, tăng nhanh hộ giàu, giảm hộ nghèo, xoá nhà tranh vách đất. Đồng thời tích cực hưởng ứng các cuộc vận động xây dựng các quỹ: Đền ơn đáp nghĩa, quỹ xoá đói giảm nghèo, quỹ trẻ thơ, ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam, ủng hộ đồng bào bị bão lụt, ủng hộ nhân dân các nước bị thiên tai. Đặc biệt trong các đợt vận động mua Công trái giáo dục và Trái phiếu Chính phủ, nhân dân trong huyện đã nhiệt tình hưởng ứng, đạt kết quả cao gấp 1,5 đến 2,5 lần kế hoạch tỉnh giao.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể đã góp phần củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường mối liên hệ gắn bó giữa Đảng bộ với nhân dân trong huyện, tạo niềm phấn khởi tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và quản lý điêu hành của chính quyền, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tuy nhiên, nội dung, phương thức hoạt động và phong trào của tổ chức đoàn thể chưa đồng đều, một số nơi hoạt động còn mang tính hành chính, đơn điệu. Trong các phong trào ở địa phương chưa xây dựng được các mô hình, điển hình, còn dàn trải, thiếu tính thuyết phục, thu hút, lôi cuốn lực lượng đoàn viên hội viên tham gia chưa cao. Năng lực của một số ít cán bộ đoàn thể còn yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

Công tác xây dựng Đảng bộ có chuyển biến tích cực và khá toàn diện. Quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) *Về những nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình*

mới, Huyện uỷ chú trọng xây dựng tổ chức cơ sở Đảng vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, trước hết là về công tác tư tưởng và lý luận. Để nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động của cán bộ, đảng viên về tình hình và nhiệm vụ của Đảng, các Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ 24; Nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX); Chỉ thị 15, Nghị quyết 03, 08 của Tỉnh uỷ và các Nghị quyết 06, 08, 14, 17 của Huyện uỷ đã được quán triệt nghiêm túc, sâu rộng, kịp thời. Công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được chú trọng⁽¹⁾. Đặc biệt là tổ chức kiểm điểm giữa nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ 24. Qua đó giúp các địa phương, đơn vị thấy rõ những kết quả đã đạt được, những mặt yếu còn tồn tại, kịp thời rút kinh nghiệm để tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt hơn.

Để nâng cao chất lượng công tác tư tưởng, Ban Tuyên giáo và hệ thống báo cáo viên từ huyện đến cơ sở được củng cố kiện toàn, đi vào hoạt động có nề nếp, chất lượng và hiệu quả. Công tác tuyên truyền, giáo dục về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và những quan điểm có tính nguyên tắc trong công cuộc đổi mới của Đảng được

(1). Năm 2003, Huyện uỷ chỉ đạo tổng kết: 5 năm công tác bảo vệ chính trị nội bộ; 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương năm (khoá VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc; Chỉ thị 37 của Ban Bí thư (khoá VII) về công tác cán bộ nữ trong giai đoạn mới; Chỉ thị 30 của Bộ Chính trị (khoá VIII) về thực hiện quy chế dân chủ gắn với xây dựng hệ thống chính trị.

gắn chặt chẽ với việc tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống yêu nước và giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch, lành mạnh của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thông qua công tác tuyên truyền, giáo dục, trình độ nhận thức của cán bộ, đảng viên được nâng lên, những nhận thức lệch lạc, sai trái, tiêu cực bị đấu tranh phê phán.

Các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm những ngày lễ và các cuộc sinh hoạt chính trị lớn của đất nước được chỉ đạo chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm, như tuyên truyền bầu cử Quốc hội khoá XI và Hội đồng nhân dân các cấp, kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Đảng, 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, 60 năm ngày thành lập Quân đội, 30 năm giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, 115 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 60 năm thành lập nước, Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội X của Đảng. Năm 2004, tổ chức thành công Hội thi “Báo cáo viên giỏi về tư tưởng Hồ Chí Minh” từ cơ sở đến huyện, đạt giải nhì Hội thi cấp tỉnh; đồng thời còn tổ chức Hội thi “Bí thư chi bộ giỏi” từ cơ sở đến huyện. Phát động cuộc thi tìm hiểu 75 năm lịch sử vẻ vang của Đảng và 60 năm nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, với hàng vạn bài tham dự.

Công tác giáo dục lý luận chính trị, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ được chú trọng - Trung tâm giáo dục chính trị của huyện được củng cố, nội dung, phương pháp dạy và học từng bước được đổi mới phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương. Từ năm 2001-2005, Ban Thường vụ Huyện uỷ đã cử

Đến năm 1990 có 2 xã thuộc huyện Bình Lục là xã Phù Lỗ và xã Phù Cát. Đến năm 1994 xã Phù Lỗ và xã Phù Cát tách ra thành xã Phù Lỗ và xã Phù Cát. Đến năm 1997 xã Phù Cát tách ra thành xã Phù Cát và xã Phù Lỗ. Đến năm 2004 xã Phù Lỗ tách ra thành xã Phù Lỗ và xã Phù Lỗ. Đến năm 2008 xã Phù Lỗ tách ra thành xã Phù Lỗ và xã Phù Lỗ.



Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Bình Lục.

Xây dựng năm 2004.

51 cán bộ đi học các lớp cử nhân chính trị, cao cấp lý luận và đại học chuyên ngành; phối hợp với Trường chính trị tỉnh mở 4 lớp trung cấp chính trị - luật, trung cấp hành chính với 420 học viên, 83 lớp sơ cấp các loại với 7.727 học viên (tăng 4% về số lớp và 12% học viên so với 1996-2000). Nhiều lớp tập huấn bồi dưỡng cấp uỷ, bí thư chi bộ, lãnh đạo chính quyền, đoàn thể ở cơ sở và đảng viên mới đã được tổ chức.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) về xây dựng và chỉnh đốn Đảng, 100% cấp uỷ Đảng và đảng viên của Đảng bộ được tiến hành kiểm điểm, đấu tranh phê bình và tự phê bình sâu sắc, nghiêm túc trên tất cả các mặt: Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, tổ chức điều hành, chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức lối sống; đồng thời xác định phương hướng, thời gian sửa chữa. Thông qua kiểm điểm đã góp phần làm cho tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên nhận thức sâu sắc hơn vai trò lãnh đạo của Đảng, tích cực tu dưỡng phẩm chất, đạo đức cách mạng, gắn bó với nhân dân, nâng cao tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ Đảng và ngoài nhân dân; tích cực đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, giữ nghiêm ý thức tổ chức kỷ luật và Qui định 19 của Bộ Chính trị về những việc đảng viên không được làm. Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng, trước hết là đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ, nâng cao tính chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng. Kết quả, nhiệm kỳ 2001-2005, chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên được nâng lên. Tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh đạt 91% tăng 8% so với 1996-2000, không còn tổ chức cơ sở Đảng yếu kém.

Nét nổi bật trong công tác xây dựng Đảng là củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, coi trọng công tác qui hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Các cấp uỷ Đảng từ huyện đến cơ sở đã xây dựng và định kỳ bổ sung qui hoạch cán bộ đến năm 2010. Trong đó qui hoạch vào các chức danh cấp huyện là 115 đồng chí (93% có trình độ cao đẳng, đại học trở lên), chức danh chủ chốt xã, thị trấn là 286 đồng chí. Năm 2004, kiện toàn bổ sung 4 uỷ viên Ban Chấp hành và bầu 2 đồng chí vào Ban Thường vụ Huyện uỷ khoá 24, kiện toàn lãnh đạo các phòng ban. Việc kiện toàn, bổ sung và đề bạt cán bộ thực hiện theo đúng qui trình, đảm bảo dân chủ, đúng tiêu chuẩn, chất lượng tốt có tính kế thừa và liên tục.

Công tác phát triển Đảng được đẩy mạnh. Từ năm 2001-2005, huyện đã mở 21 lớp bồi dưỡng 1.780 quần chúng ưu tú; đã kết nạp 1.046 đảng viên mới, tăng 388 đồng chí so với nhiệm kỳ 1996-2000. Toàn Đảng bộ đã đề nghị xét tặng Huy hiệu 40 năm, 50 và 60 năm tuổi Đảng cho trên 600 đồng chí; tiến hành rà soát cấp thẻ Đảng (cũ) cho 850 đảng viên chính thức trước ngày 31-12-2003, tổ chức đổi thẻ đảng viên cho 6.052 đồng chí theo Chỉ thị 29 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Công tác kiểm tra, kỷ luật Đảng được tăng cường một bước. Công tác kiểm tra đã bám sát vào chỉ thị, nghị quyết và chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước bảo đảm chủ động, kịp thời, chính xác. Hoạt động kiểm tra tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, vào việc chấp hành nguyên tắc của Điều lệ Đảng. Tăng cường kiểm tra giúp đỡ đầu yếu, những nơi có vấn đề phức tạp phát sinh. Kết hợp giữa kiểm

tra Đảng với thanh tra Nhà nước, giám sát của Hội đồng nhân dân và các cơ quan trong khối nội chính, tập trung giải quyết dứt điểm một số vụ việc phức tạp ở cơ sở. Trong quá trình kiểm tra xem xét, xử lý đảm bảo đúng nguyên tắc qui định; đồng thời không ngừng nâng cao trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức và bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ kiểm tra từ huyện đến cơ sở. Trong 5 năm (2001-2005), đã tổ chức kiểm tra 1.063 lượt tổ chức Đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, 1.021 lượt tổ chức thực hiện quản lý tài chính Đảng với 32.113 lượt đảng viên. Kiểm tra việc xử lý kỷ luật đảng viên ở 74 tổ chức Đảng cấp dưới; tiếp nhận và giải quyết 40 đơn, tố cáo 33 đảng viên (so với nhiệm kỳ 1996 - 2000 giảm 73,6%). Toàn Đảng bộ đã xử lý kỷ luật 113 trường hợp, trong đó khiển trách 56, cảnh cáo 36, cách chức 6, khai trừ 15 (giảm 29% so với nhiệm kỳ 1996-2000), xoá tên 22 đảng viên.

Cùng với công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, Đảng bộ Bình Lục chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo, trọng tâm là lãnh đạo của Đảng bộ đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể; từng bước hoàn thiện qui chế làm việc và xây dựng cơ chế giám sát, đề ra các qui định cụ thể kiểm tra việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trong các cơ quan chính quyền huyện, xã, thị trấn. Nét nổi bật trong công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ qua là việc dân chủ hoá quá trình ra nghị quyết, phát huy trí tuệ và sức mạnh của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể quần chúng và của các tầng lớp nhân dân. Vì vậy, Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện

uỷ đã đề ra các nghị quyết có tính khả thi cao trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế - văn hoá xã hội, an ninh - quốc phòng, đồng thời đẩy mạnh công tác kiểm tra đôn đốc thực hiện, sơ kết, tổng kết, làm cho nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống, nhân dân tin tưởng và tích cực thực hiện nghị quyết của Đảng.

Thực hiện chỉ thị của Bộ Chính trị, từ năm 2004 dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Huyện uỷ Bình Lục đã chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức Đại hội Đảng bộ và chi bộ cơ sở, chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ 25. Năm 2005, công tác chuẩn bị cho Đại hội được tiến hành khẩn trương - Đến tháng 7-2005, 65/65 các Đảng bộ xã, thị trấn và Đảng bộ chi bộ trực thuộc Huyện uỷ đã tổ chức thành công Đại hội, tiến tới Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ 25.

x x
 x

Sau gần 10 năm (1996-2005) tiến hành sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, Đảng bộ Bình Lục đã lãnh đạo các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, khai thác mọi nguồn lực để tập trung phát triển kinh tế -văn hoá xã hội và đã đạt được những kết quả khá toàn diện, vững chắc, nhiều chỉ tiêu vượt mức Đại hội đề ra. Cơ cấu kinh tế nông nghiệp nông thôn chuyển dịch theo hướng tích cực, tỷ trọng nông nghiệp giảm 5%. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng tăng 3%, thương mại dịch vụ tăng 2%. Sản xuất nông nghiệp có bước tiến nhanh và vững chắc, năng suất, hiệu quả cây trồng, vật nuôi, kinh

tế trang trại có bước phát triển mới, giá trị thu nhập trên 1 đơn vị diện tích được nâng lên. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp năm sau cao hơn năm trước, các ngành nghề truyền thống và một số ngành nghề mới được duy trì và phát triển, góp phần tích cực giải quyết việc làm, xoá đói giảm nghèo, nâng cao thu nhập cho nhân dân. Văn hoá xã hội có nhiều khởi sắc, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt. Quốc phòng - an ninh tiếp tục được củng cố và tăng cường, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đảng bộ không ngừng được củng cố vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức; vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ được nâng lên, thực sự là hạt nhân lãnh đạo trong mọi phong trào cách mạng của địa phương. Hoạt động của chính quyền có nhiều đổi mới, qui chế dân chủ được đảm bảo, vai trò quản lý, điều hành được thực hiện hiệu quả hơn. Nội dung, hình thức và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể từ huyện đến cơ sở có chuyển biến tích cực, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân được phát huy.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Bình Lục vẫn còn những mặt hạn chế: Tốc độ tăng trưởng kinh tế còn chậm, tiềm năng thế mạnh của địa phương chưa được khai thác triệt để; cơ cấu kinh tế chuyển dịch chưa mạnh mẽ.

Mặc dù còn một số hạn chế, song những thành tựu và những kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá (1996 - 2005) là tiền đề quan trọng để Đảng bộ và nhân dân Bình Lục vững vàng bước vào chặng đường tiếp theo của thế kỷ XXI.



*BCH Đảng bộ huyện khoá XXIV Hội thảo xuất bản
Lịch sử Đảng bộ huyện Bình Lục (giai đoạn 1930 - 2005).*

PHẦN KẾT

Nhìn lại chặng đường hơn bảy mươi năm kể từ tháng 10/1929 khi Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Bình Lục được thành lập cho đến nay, Đảng bộ và nhân dân Bình Lục dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, của Tỉnh uỷ Hà Nam đã từng bước trưởng thành và không ngừng lớn mạnh trong quá trình lãnh đạo nhân dân huyện nhà đứng lên làm cách mạng đấu tranh giành chính quyền về tay nhân dân và kháng chiến chống thực dân đế quốc đã giành được những thắng lợi to lớn viết nên những trang sử hào hùng của quê hương Bình Lục.

Từ ngọn lửa cách mạng của cuộc đấu tranh biểu tình chống đế quốc phong kiến của nông dân Bình Lục tại Bồ Đề tháng 10-1930, đến việc xây dựng cơ sở cách mạng tại Cổ Viễn-Hưng Công (1939-1940); Bình Lục đã trở thành cơ sở, địa bàn hoạt động thường xuyên của Xứ uỷ Bắc Kỳ, của Liên Tỉnh uỷ C và của Tỉnh uỷ Hà Nam từ 1930 đến 1945. Đó là những điều kiện thuận lợi để Đảng bộ Bình Lục lãnh đạo nhân dân vùng lencil đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám 1945 thành công, đã đưa nhân dân Bình Lục bước ra từ đêm dài nô lệ để trở thành người dân làm chủ quê hương, đất nước. Sau thắng lợi vĩ đại của cuộc Cách mạng tháng Tám 1945, thực dân Pháp lại rắp tâm trở lại xâm lược Việt Nam. Trong thế nước hiềm

nghèo “ngàn cân treo sợi tóc”, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng bộ và nhân dân Bình Lục cùng với cả nước tiến hành cuộc đấu tranh bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ chính quyền nhân dân non trẻ và kháng chiến chống Pháp. Chín năm kháng chiến trường kỳ, Đảng bộ vừa xây dựng, củng cố tổ chức; vừa lãnh đạo quân, dân trong huyện vượt qua mọi khó khăn, gian khổ cùng với chiến trường cả nước đã tổ chức đánh địch ngay trên địa bàn Bình Lục và tăng cường lực lượng, sức người, sức của cho tiền tuyến, góp phần làm nên thắng lợi của cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 mà đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, miền Bắc hoàn toàn giải phóng tiến lên chủ nghĩa xã hội, trong đó có Bình Lục.

Trong 21 năm (1955-1975) dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh mà trực tiếp là Tỉnh uỷ Hà Nam, tiếp sau là Tỉnh uỷ Nam Hà, Đảng bộ và nhân dân Bình Lục nhanh chóng khắc phục hậu quả do chiến tranh để lại, bước vào thời kỳ xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội và trực tiếp chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chi viện sức người, sức của cho cách mạng miền Nam. Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân quyết tâm thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, vận dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của huyện đồng bằng, vùng trũng, kinh tế thuần nông vốn nghèo nàn, lạc hậu, chậm

phát triển, trở thành một huyện có nền kinh tế nông nghiệp - công nghiệp địa phương phát triển ổn định. Từ khi đế quốc Mỹ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc, Đảng bộ đã tổ chức, động viên, hướng dẫn quân và dân trong huyện vừa sản xuất, vừa chiến đấu đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, bảo vệ vững chắc quê hương, chi viện nhân tài, vật lực cho cách mạng miền Nam, góp phần vào thắng lợi vĩ đại mùa Xuân 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Trên mặt trận sản xuất, mặc dù liên tiếp bị thiên tai, địch họa, song quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa vẫn được củng cố và hoàn thiện, phong trào hợp tác hóa được giữ vững, kinh tế đã có bước phát triển mới vững chắc; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế luôn được quan tâm và cải thiện. Những thành tựu và tiến bộ đó đã tạo ra động lực mạnh mẽ về chính trị, tinh thần và tiềm lực vật chất để Đảng bộ và quân dân huyện nhà vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, hoàn thành hai nhiệm vụ chiến lược ở địa phương, góp phần xứng đáng vào thắng lợi của sự nghiệp đấu tranh, giành và giữ vững nền độc lập của dân tộc.

Miền Nam hoàn toàn giải phóng, cả nước thống nhất cùng đi lên chủ nghĩa xã hội. Bước vào thời kỳ mới, trải qua chặng đường 10 năm đầu (1976-1986) Đảng bộ phải tập trung lãnh đạo nhân dân tiếp tục khắc phục hậu quả nặng nề của cuộc chiến tranh để lại. Đồng thời phải

chống đỡ với những khó khăn khủng hoảng về kinh tế của cơ chế kế hoạch hoá quan liêu, bao cấp. Nhưng Đảng bộ và nhân dân Bình Lục đã phát huy ý chí tự lực, tự cường vượt qua nhiều khó khăn, thử thách của một nền kinh tế thuần nông ở một vùng đồng chiêm trũng từng bước tháo gỡ những khó khăn đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống vật chất - văn hoá và tinh thần của nhân dân; đồng thời động viên nhân dân toàn huyện tiếp tục đóng góp sức người, sức của cho cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc, tăng cường tuyên truyền giáo dục các tầng lớp nhân dân nâng cao cảnh giác sẵn sàng đối phó với kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch. Từ cuối năm 1986 trở đi, thực hiện đường lối đổi mới của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, VII, VIII và IX, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, Đảng bộ Bình Lục đã đề ra nhiều chủ trương, giải pháp tích cực để tổ chức lại sản xuất, từng bước hoàn thiện cơ chế quản lý mới, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chuyển mạnh sang sản xuất hàng hoá, gắn sản xuất với phân phối lưu thông và tiêu dùng, cùng cả nước nhanh chóng thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội, hòa nhập và thích ứng với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đưa huyện nhà vững bước vào chặng đường đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Những kết quả đạt được trong 20 năm đổi mới (1986 - 2005) là kết quả của sự đoàn kết thống nhất ý chí tự lực,

tự cường, sự phán đấu vươn lên không biết mệt mỏi của Đảng bộ và nhân dân trong huyện, đưa huyện nhà tiến lên một bước mới khá toàn diện và vững chắc, bộ mặt nông thôn có nhiều thay đổi, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên đáng kể.

Đến năm 2005, cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hóa. Tổng sản phẩm xã hội (GDP) bình quân hàng năm đều tăng. Tổng thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu. Kết cấu hạ tầng được tăng cường đầu tư, xây dựng, phát huy hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt; số hộ giàu ngày càng tăng lên, số hộ nghèo giảm. Sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế tiếp tục phát triển. Quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân được củng cố và giữ vững. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được thực hiện thường xuyên, hệ thống chính trị được củng cố, hiệu quả hoạt động được nâng lên. Có thể nói trong giai đoạn (1986 - 2005) là giai đoạn Đảng bộ và nhân dân huyện nhà đã phát huy cao độ tiềm lực tinh thần và vật chất hiện có của quê hương, tạo nên những động lực mới đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội đưa huyện nhà tiến lên những bước dài, làm thay đổi đáng kể bộ mặt nông thôn và nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân dân.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, Đảng bộ và nhân dân Bình Lục vinh dự được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm động viên Đảng bộ và nhân dân trong chiến dịch đắp đập chống hạn ở

Cát Tường - An Mỹ và được đón các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước về thăm và làm việc tại địa phương: Đó là các đồng chí: Hoàng Quốc Việt, Nông Đức Mạnh, Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Thị Bình, Phan Văn Khải... và nhiều các đồng chí lãnh đạo Bộ, Ngành của Trung ương.

Những thành tựu mà Đảng bộ, quân và dân Bình Lục xây dựng nêu trong hơn bảy thập kỷ qua bắt nguồn từ sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương Đảng và Chính phủ do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, rèn luyện; từ sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh uỷ và từ sự cố gắng nỗ lực vượt bậc của Đảng bộ, chính quyền các cấp, của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong huyện, từ sức mạnh đoàn kết gắn bó keo sơn, bền chặt giữa các tầng lớp nhân dân, các tôn giáo, giữa quân với dân và giữa quân dân với Đảng. Thành tựu đó còn bắt nguồn từ truyền thống yêu nước, cách mạng, ý chí tự lực, tự cường, chịu đựng gian khổ, năng động, sáng tạo của Đảng bộ và nhân dân Bình Lục đã được khẳng định qua nhiều năm tháng thử thách. Đó là niềm tự hào của Đảng bộ và nhân dân trong huyện.

Từ thực tiễn hoạt động với những thành công và chưa thành công, Đảng bộ Bình Lục rút ra một số kinh nghiệm quý báu:

Một là: Luôn đặt lên hàng đầu công tác xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, thật sự là hạt nhân lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi mọi phong trào cách mạng ở địa phương.

Đây là bài học kinh nghiệm được thực tiễn khẳng định trong 75 năm hoạt động và trưởng thành của Đảng bộ Bình

Lực với trọng trách là người lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi mọi phong trào cách mạng ở địa phương.

Dù phải trải qua những khó khăn thử thách đầy hy sinh gian khổ, song bản lĩnh chính trị luôn vững vàng, tuyệt đối trung thành và tin tưởng vào đường lối cách mạng của Đảng, chăm lo xây dựng tổ chức đảng vững mạnh thật sự là hạt nhân lãnh đạo mọi phong trào cách mạng của Đảng bộ và nhân dân trong huyện. Dù trong chiến đấu gian khổ ác liệt để cùng nhân dân cả nước đấu tranh giành lại quyền độc lập, tự do cho dân tộc và giải phóng đất nước khỏi sự áp bức bóc lột của thực dân, đế quốc cũng như trong lao động sản xuất xây dựng quê hương. Ở đâu và lúc nào Đảng bộ Bình Lục cũng thể hiện rõ là một Đảng bộ kiên trung vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức đủ sức lãnh đạo nhân dân đứng lên làm cách mạng vì Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Từ lãnh đạo cuộc đấu tranh biểu tình của nhân dân Bình Lục tại Bồ Đề ngày 20/10/1930 đến tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân ngày 22/8/1945, tiếp đó là lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, cùng quân dân cả nước lập nên những chiến công vang dội giải phóng miền Bắc, giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc, xây dựng quê hương đất nước ngày càng phát triển, đời sống nhân dân mỗi ngày thêm ấm no, hạnh phúc. Đó còn là những năm tháng bền bỉ đấu tranh kiên cường tự vượt lên khó khăn chống lại đói nghèo và lạc hậu, chống lại mưa lũ nắng

hạn, từ một vùng chiêm trũng “Sáu tháng đi chân, sáu tháng đi tay”, “Sống ngâm da, chết ngâm xương” giờ đây Bình Lục thực sự trở thành miền quê có nền kinh tế - xã hội phát triển đã và đang vững bước tiến lên trên con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn. Đảng bộ đã từng bước trưởng thành lớn mạnh. Từ những Chi bộ Đảng đầu tiên tháng 10/1929, đến nay Đảng bộ Bình Lục đã có hơn 6.500 đảng viên ở 65 tổ chức cơ sở đảng đang tiếp tục lãnh đạo quân và dân toàn huyện tiến lên giành những thành tựu mới trên con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

Tất cả những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Bình Lục đã đạt được trong từng giai đoạn cách mạng đều gắn liền với sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của Đảng bộ. Đó là những kinh nghiệm quý giá cho các thế hệ đảng viên hôm nay và mai sau.

Hai là: Phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, sức mạnh đoàn kết toàn dân trong xây dựng và phát triển các phong trào cách mạng.

Yêu nước và đoàn kết là truyền thống tốt đẹp của dân tộc và nó đã được nhân lên gấp bội kể từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Điều đó được thể hiện rõ nét trong các phong trào cách mạng ở Bình Lục. Phải khẳng định rằng Đảng bộ Bình Lục trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng bằng đường lối lãnh đạo đúng đắn đã luôn luôn chăm lo khơi dậy lòng yêu nước và tinh

thần đoàn kết vốn có của nhân dân, tập hợp rộng rãi lực lượng cách mạng, đoàn kết chặt chẽ xung quanh Đảng bộ đứng lên làm cách mạng. Do vậy, Đảng bộ đã giữ vững được vai trò lãnh đạo trong mọi giai đoạn và nhờ có sức mạnh to lớn của lòng yêu nước, của tinh thần đoàn kết mà Đảng bộ và nhân dân Bình Lục đã vượt qua bao khó khăn gian khổ, ác liệt giành được những thắng lợi vẻ vang.

Không phải ngẫu nhiên mà hàng chục ngàn lượt cán bộ, đảng viên và nhân dân Bình Lục đã hăng hái lên đường tòng quân giết giặc cứu nước, cũng không tự nhiên mà hàng chục ngàn tấn lương thực, thực phẩm được nhân dân đóng góp nuôi quân đánh giặc và cao hơn nữa là hàng ngàn người Bình Lục đã không tiếc tuổi xuân, dũng cảm chiến đấu và anh dũng hy sinh vì Độc lập tự do của Tổ quốc, hàng ngàn thương, bệnh binh đã không tiếc máu xương trong đánh giặc giữ nước, tất cả họ đều là những người “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”. Không chỉ có trong chiến đấu bảo vệ quê hương đất nước mà trong lao động sản xuất, học tập và công tác, lòng quê hương đất nước và tinh thần đoàn kết của người Bình Lục là nguồn lực vô tận có sức mạnh dời non lấp bể, “Nghiêng đồng đổ nước ra sông” bắt thiêng nhiên phải khuất phục như kẻ thù đã từng bị nhân dân ta đánh bại. Cũng chính từ sức mạnh của lòng yêu nước nồng nàn và tinh thần đoàn kết sâu sắc đã tạo cho Đảng bộ, quân và dân Bình Lục một ý chí nghị lực không tự bằng lòng với những gì đã có, dẫu cho đời sống còn những khó khăn nhưng Đảng bộ và nhân dân luôn phát huy cao độ truyền thống yêu nước, yêu

quê hương và tinh thần đoàn kết gom góp hàng trăm tỷ đồng đầu tư cho xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng điện, đường, trường, trạm, kiên cố hoá kênh mương, xây dựng hệ thống thuỷ nông, thuỷ lợi, xây dựng trạm bơm và nhiều công trình khác thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn, phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Mặt khác, trải qua từng thời kỳ cách mạng, cả những lúc thuận lợi cũng như những lúc gặp khó khăn thách thức, từ sức mạnh của lòng yêu nước được hoà quyện chặt chẽ với tinh thần đoàn kết của cán bộ, đảng viên và nhân dân Bình Lục đã xây đắp nên mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với dân, Đảng vì dân, dân tin Đảng, đoàn kết một lòng phấn đấu vươn lên và đã giành được những thắng lợi rất đáng tự hào. Từ những thực tiễn trong hoạt động lãnh đạo của Đảng đã cho Đảng bộ những kinh nghiệm quý giá trong việc khơi dậy và phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết của nhân dân trong mọi phong trào cách mạng. Đây là bài học kinh nghiệm có giá trị to lớn đối với sự chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng trong từng giai đoạn cách mạng hiện nay và mai sau.

Ba là: Tuyệt đối trung thành với đường lối cách mạng và mục tiêu lý tưởng của Đảng, vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của địa phương, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu trong từng giai đoạn cách mạng.

Việc rút ra bài học kinh nghiệm trên đây là xuất phát từ thực tiễn quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực

hiện các phong trào cách mạng của huyện hơn bảy thập kỷ qua. Trước hết Đảng bộ luôn luôn tuyệt đối trung thành với đường lối cách mạng và mục tiêu lý tưởng của Đảng. Song luôn luôn biết vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của địa phương. Nét nổi bật trong bài học kinh nghiệm này là Đảng bộ Bình Lục dám đương đầu với kẻ thù thực dân phong kiến, tập hợp hàng ngàn quân chúng nhân dân trong huyện về Bồ Đề tổ chức cuộc đấu tranh biểu tình chống sưu cao, thuế nặng, đồi dân sinh, dân chủ, đó là việc làm rất tiên phong sau Xô-viết (Nghệ Tĩnh), Tiên Hải (Thái Bình) làm cho kẻ thù phải hoang mang khiếp sợ nhưng không manh động biết dừng cuộc biểu tình đúng lúc tránh tổn hại cho phong trào cách mạng khi tương quan lực lượng chưa cân sức. Trong quá trình lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa giành chính quyền tháng 8 năm 1945, Đảng bộ đã rất bình tĩnh khi chỉ đạo từng bước khởi nghĩa giành thắng lợi ở những xã có điều kiện thuận lợi, các xã còn lại tập trung tổ chức nhân dân biểu tình đấu tranh, phá kho thóc của Nhật chia cho dân nghèo, tiếp tục chuẩn bị mọi điều kiện tiến tới khởi nghĩa toàn huyện. Khi công tác chuẩn bị đã hoàn tất, nắm chắc thời cơ, Đảng bộ đã kịp thời phát lệnh toàn thể các xã trong huyện đồng loạt tiến về Phố Phủ vào rạng sáng ngày 22/8/1945 bắt tri huyện phải đầu hàng, thành lập chính quyền cách mạng. Cuộc đấu tranh giành chính quyền diễn ra nhanh chóng và thắng lợi. Trong những năm kháng chiến, Đảng bộ, quân

và dân Bình Lục xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm là vừa sản xuất vừa chiến đấu, sẵn sàng chấp nhận và vượt qua mọi hy sinh gian khổ đã kiên cường bám trụ, bám đất, bám dân, anh dũng chiến đấu, đóng góp to lớn sức người, sức của cho tiền tuyến, góp phần xứng đáng vào chiến công chung của dân tộc. Năm 2002 cán bộ và nhân dân Bình Lục đã vinh dự được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (thời kỳ chống thực dân Pháp). Cán bộ và nhân dân 8 xã được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, trong đó có 7 xã là Anh hùng thời kỳ chống thực dân Pháp đó là: Vũ Bản, Bồ Đề, Hưng Công, Đồng Du, Bình Nghĩa, Tràng An, An Lão và xã Trung Lương được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ chống đế quốc Mỹ. 7 cá nhân được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, 2 cá nhân là Anh hùng Lao động và hàng chục ngàn huân, huy chương các loại.

Trong điều kiện một huyện thuần nông, xuất phát từ thực tế ở một vùng đồng chiêm trũng “Chiêm khê, mùa úng”, Đảng bộ Bình Lục đã xác định nhiệm vụ trọng tâm là tập trung nỗ lực cao nhất của quân và dân toàn huyện để làm thuỷ lợi cải tạo đồng ruộng, xây dựng cơ sở hạ tầng. Khác với những địa phương khác, ở Bình Lục phải coi công tác thuỷ lợi là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu coi đó là khâu đột phá tạo tiền đề đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Thành quả phấn đấu liên tục

trong nhiều năm liền đã chứng minh: Chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong chiến đấu đã được Đảng bộ, quân và dân toàn huyện tiếp tục phát huy mạnh mẽ trong lao động, sản xuất, xây dựng quê hương. Đồng thời, còn khẳng định sự trưởng thành của Đảng bộ cả về nhận thức lý luận và khả năng chỉ đạo hoạt động thực tiễn: Đó là trên cơ sở nhận thức đúng đắn và chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, đường lối của Đảng, phải bám sát đòi hỏi của thực tế địa phương, luôn biết xác định rõ và tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu trong từng giai đoạn cách mạng.

Những vận dụng sáng tạo trên đây chỉ là một trong nhiều sáng tạo của Đảng bộ, khẳng định ở giai đoạn cách mạng nào và trong bất cứ hoàn cảnh nào Đảng bộ Bình Lục cũng có những sáng tạo riêng, mang lại hiệu quả thiết thực, vừa phù hợp với thực tiễn của địa phương vừa thể hiện sự chấp hành nghiêm túc đường lối cách mạng và mục tiêu lý tưởng của Đảng. Cách mạng là sáng tạo, do vậy đây là bài học kinh nghiệm quý cho quá trình lãnh đạo của Đảng bộ, nhất là trong điều kiện hiện nay khi mà cả nước đang thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thực hiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thì bài học kinh nghiệm này sẽ có giá trị thực tiễn thiết thực trong chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng bộ.

Bốn là: Phát huy cao độ ý chí tự lực tự cường, vượt qua mọi hy sinh gian khổ giành thắng lợi trong chiến đấu bảo vệ quê hương đất nước cũng như trong xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Phát huy ý chí tự lực tự cường “Đem sức ta mà giải phóng cho ta” như Bác Hồ kính yêu dạy đã được Đảng bộ và nhân dân Bình Lục thực hiện thành công trong các phong trào cách mạng ở địa phương. Ngay từ những ngày đầu thành lập Đảng, đất nước còn đang chìm đắm trong đêm dài nô lệ dưới ách áp bức của bọn thực dân phong kiến nhưng những đảng viên cộng sản đầu tiên ở Bình Lục đã luôn trung thành và tuyệt đối tin tưởng vào đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng, ra sức vận động tuyên truyền giáo dục và giác ngộ quần chúng nhân dân, phát huy lòng yêu nước với ý chí tự lực tự cường, hăng hái tham gia các tổ chức quần chúng cách mạng do Đảng tổ chức. Chính vì vậy mà Bình Lục trở thành nơi thành lập các Chi bộ Đảng đầu tiên của tỉnh Hà Nam. Tại những thời điểm bị khủng bố đàn áp dã man, bị gián đoạn với sự lãnh đạo của tỉnh và Trung ương, Đảng bộ Bình Lục vẫn vững vàng bám sát địa bàn, bám dân, bám đất giữ vững sự lãnh đạo của Đảng trong toàn huyện bằng hình thức tổ chức “Chi bộ tự động”.

Với quyết tâm sắt đá là quyết định lên chiến đấu giải phóng quê hương đất nước, Đảng bộ đã động viên mọi tầng lớp nhân dân mang hết tài năng, trí tuệ, sức lực và

tiền của để phục vụ cho cách mạng. Không chỉ là một trong những huyện sớm xây dựng khu vực cơ sở cách mạng, mà còn là huyện sớm chủ động xây dựng cơ sở rèn súng vũ khí ở Hưng Công, Đinh Xá và nhiều xã khác, do đồng chí Hoàng Quốc Việt và Tỉnh uỷ Hà Nam chỉ đạo. Đồng thời, tích cực động viên nhân dân rào làng kháng chiến, tổ chức các khu du kích chiến đấu liên hoàn, kiên cường bám đất, bám dân, vượt qua mọi hy sinh gian khổ, cho dù chỉ có giáo mác, tầm vông vẫn chủ động tích cực chiến đấu đánh địch bằng nhiều cách đánh có hiệu quả, khi bị địch chiếm đóng trên toàn địa bàn song huyện và ở tất cả các xã vẫn giữ vững khu căn cứ, vùng tự do. Trong những năm đánh Mỹ, không chỉ trực tiếp chiến đấu đánh trả máy bay của địch đánh phá dữ dội, trong khói lửa bom đạn của kẻ thù Đảng bộ quân và dân Bình Lục vẫn kiên cường bám trụ nhanh chóng khắc phục hậu quả đánh phá để kịp thời giữ vững giao thông liên lạc, bảo đảm sự chi viện của hậu phương lớn miền Bắc cho tiền tuyến lớn miền Nam đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, đồng thời Bình Lục vẫn vững vàng là nơi sơ tán và tiếp tục hoạt động của hàng chục cơ quan đơn vị của tỉnh về địa bàn huyện. Đó còn là ý chí của người Bình Lục đã bằng chính mồ hôi công sức của mình để chiến thắng thiên nhiên, xóa bỏ hoàn toàn cảnh “Chiêm khê mùa úng” đang tích cực thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn, xây dựng quê hương ngày thêm giàu đẹp, tạo tiền đề cho sự phát triển mạnh mẽ trong

tương lai. Đây là bài học có ý nghĩa cực kỳ quan trọng của Đảng bộ Bình Lục trong suốt chặng đường xây dựng và trưởng thành 75 năm qua, trở thành nguồn nội lực to lớn cho sự phát triển của những giai đoạn cách mạng tiếp theo.

Năm là: Phát huy trí tuệ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân năng động sáng tạo dám nghĩ dám làm, sớm xây dựng những điển hình tiên tiến trong các phong trào cách mạng.

Đây là bài học có ý nghĩa sâu sắc về phương pháp cách mạng, thể hiện đầy đủ bản lĩnh chính trị và tinh thần tiến công cách mạng để giành thắng lợi trong từng giai đoạn.

Bắt nguồn từ lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết toàn dân và sức mạnh của những giá trị văn hoá tốt đẹp của quê hương có trống đồng Ngọc Lũ, có truyền thống hiếu học mà tiêu biểu như Tam nguyên Yên Đổ Nguyễn Khuyến, trí tuệ của người dân Bình Lục đã sớm nhận biết xu thế của thời đại, sự vận động khách quan của lịch sử. Do vậy nhân dân Bình Lục đã sớm tiếp thu ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tự giác đi theo con đường đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản, xoá bỏ xiềng xích áp bức bóc lột của thực dân phong kiến giành độc lập tự do, đi lên chủ nghĩa xã hội. Vào những năm đầu của thế kỷ XX, thời điểm còn chịu cảnh “một cổ hai tròng”, lâm than nô lệ, không dễ gì nhận rõ được con đường đấu tranh cách mạng đúng đắn. Thực tế lịch sử dân tộc đã chứng minh nhiều cuộc đấu tranh

kiên cường anh dũng của nhân dân cả nước do không có đường lối cách mạng đúng đắn nên cuối cùng đều bị thất bại. Điều này khẳng định cùng với những điều kiện khách quan, nhân dân Bình Lục đã thật sự bằng ý chí nghị lực và trí tuệ bản lĩnh của mình đã tự giác đến với con đường đấu tranh cách mạng do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Và cũng chính vì vậy mà Bình Lục không chỉ là nơi thành lập Chi bộ Đảng sớm nhất tỉnh (10/1929) mà còn là nơi thành lập Đảng bộ huyện sớm nhất tỉnh Hà Nam. Đó còn là sự kiện Đảng bộ đã lãnh đạo thành công cuộc biểu tình đấu tranh chống thực dân, phong kiến tại Bồ Đề ngày 20/10/1930, đây là cuộc đấu tranh chính trị lớn nhất của nhân dân Hà Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng những năm đầu thế kỷ XX. Cuộc đấu tranh này đã được đồng chí Nguyễn Ái Quốc đánh giá cao và lấy làm dẫn chứng hùng hồn cho sức mạnh to lớn của nông dân Việt Nam trong thư gửi Quốc tế nông dân ngày 6/11/1930. Năm 1965, Thường vụ Tỉnh uỷ Nam Hà đã quyết định lấy ngày 20/10 làm ngày truyền thống của nông dân Nam Hà. Tháng 7/1938 trong bối cảnh đất nước đang trong thời kỳ khó khăn nhưng chấp hành sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ Hà Nam, đồng chí Nguyễn BáƯơng Chi bộ Hưng Công đã công khai tranh cử viện dân biểu Bắc Kỳ.

Trong những năm kháng chiến, vượt lên gian khổ hy sinh, Đảng bộ Bình Lục đã phát huy cao độ trí tuệ của quân và dân toàn huyện chủ động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, tổ chức lực lượng và thế trận chiến đấu đánh

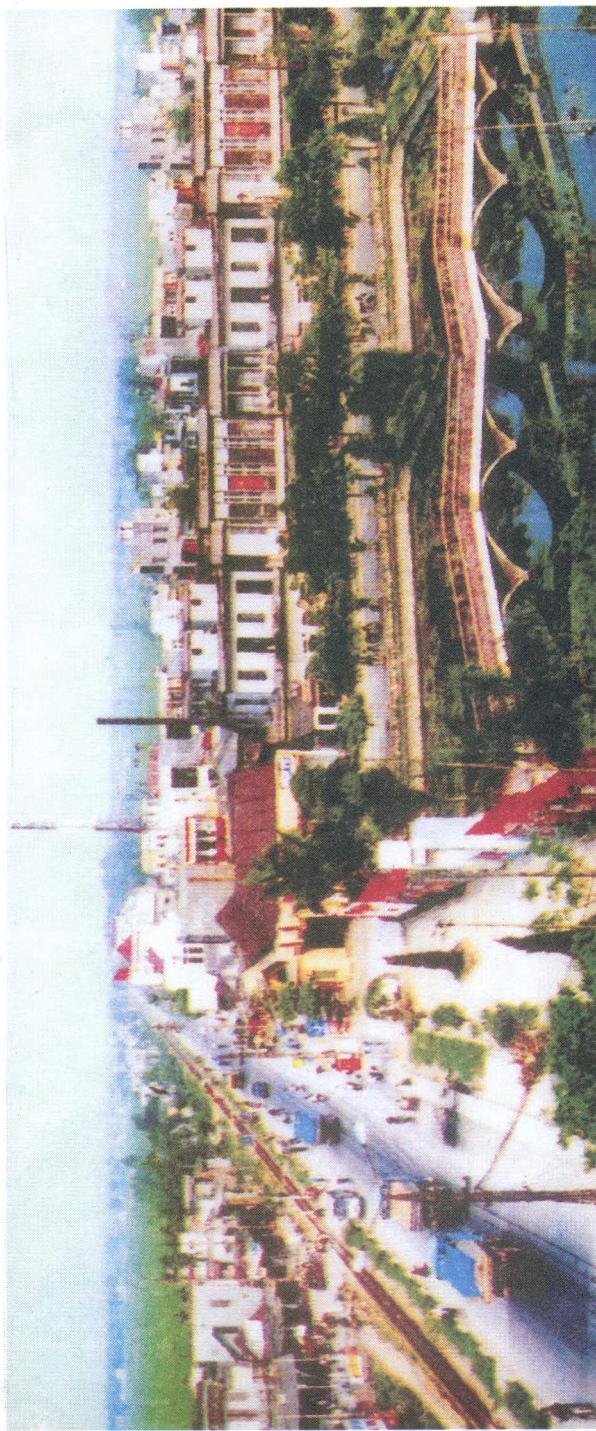
địch có hiệu quả lập được nhiều thành tích xuất sắc, trong đó có những điển hình của tỉnh như: Khu du kích chiến đấu liên hoàn ở Hưng Công - Ngọc Lũ, Bồ Đề, Vũ Bản (1952), xây dựng các đơn vị cơ động chiến đấu chống chiến tranh phá hoại (1965).

Trong lao động sản xuất, không cam chịu khuất phục trước thiên nhiên, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, quân và dân địa phương đã dũng cảm đương đầu với những khó khăn thách thức làm nên những kỳ tích: “Vắt đất ra nước, thay trời làm mưa”, là đơn vị duy nhất của tỉnh được Bác Hồ về thăm và tặng cờ Đơn vị chống hạn kháng mìn mở đầu cho phong trào làm thuỷ lợi trong toàn tỉnh sau này. Ý chí nghị lực dám nghĩ dám làm của cán bộ, đảng viên và nhân dân Bình Lục còn được thể hiện ngay trong sản xuất nông nghiệp những ngày đầu mới xây dựng HTX, tiêu biểu như HTX thôn Bùi - xã Trịnh Xá tháng 5/1962 là đơn vị điển hình của tỉnh được cử đi dự Đại hội liên hoan Anh hùng chiến sĩ thi đua toàn quốc và được tặng cờ Đơn vị tiên tiến, được công nhận là một trong 250 HTX Đại Phong của miền Bắc. Tiếp đó là những nỗ lực phấn đấu tự vươn lên để có phong trào y tế được công nhận là đơn vị lá cờ đầu của tỉnh, lá cờ đầu của cả nước trong phong trào 5 dứt điểm (1980) và ngành y tế Bình Lục luôn luôn là đơn vị dẫn đầu của tỉnh trong nhiều năm qua và đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba và 3 Huân chương Lao động. Có thể khẳng định: Đảng bộ Bình

Lục đã được tôi luyện trong các phong trào cách mạng từ chiến đấu giải phóng quê hương đến xây dựng chủ nghĩa xã hội, luôn thể hiện rõ bản lĩnh dám nghĩ dám làm, phát huy được trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân nên đã rất thành công trong lãnh đạo, sớm có những điển hình tiên tiến trong các phong trào cách mạng không chỉ của huyện mà còn trở thành những điển hình của cả tỉnh. Từ đó tạo ra phong trào cách mạng rộng lớn trong toàn huyện; đây là bài học kinh nghiệm có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ trong giai đoạn cách mạng mới tiếp tục phát huy mạnh mẽ hơn nữa tài năng trí tuệ và bản lĩnh cách mạng, dám nghĩ dám làm của Đảng bộ và nhân dân trong huyện đưa mọi phong trào cách mạng của huyện nhà ngày càng phát triển mạnh mẽ và vững chắc.

Những bài học kinh nghiệm vô cùng quý giá được rút ra từ thực tiễn 75 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ Bình Lục là một tài sản tinh thần to lớn từ sự cống hiến của lớp lớp cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện. Bằng chính quá trình lãnh đạo và chỉ đạo hoạt động thực tiễn phong phú của Đảng bộ đã khẳng định sự thành công và giá trị của các bài học kinh nghiệm đó. Chắc chắn rằng lịch sử hơn 75 năm hoạt động của Đảng bộ Bình Lục với những chiến công oanh liệt, những thắng lợi vẻ vang qua từng giai đoạn cách mạng và những bài học kinh nghiệm thực tiễn có được trong chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc cũng như trong xây dựng quê hương đất nước được rút ra từ khói lửa chiến tranh, từ mồ hôi xương máu

của bao thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân mãi mãi sẽ là niềm tự hào to lớn của Đảng bộ và nhân dân Bình Lục. Những bài học kinh nghiệm ấy có những giá trị thực tiễn đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ Bình Lục trong giai đoạn cách mạng mới, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn tiếp tục lãnh đạo nhân dân trong huyễn tiến lên giành nhiều thắng lợi to lớn hơn, tất cả vì mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, xây dựng quê hương Bình Lục ngày thêm giàu mạnh.



Trung tâm thị trấn Bình Mỹ huyện Bình Lục.

**ẢNH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ BAN CÁN SỰ VÀ BÍ THƯ
HUYỆN ỦY QUA CÁC THỜI KỲ MÀ BAN BIÊN TẬP
ĐÃ SUU TẦM ĐƯỢC**



D/c Ngô Gia Bẩy



D/c Trần Tử Bình



D/c Lê Hiền



D/c Phạm Sĩ Phú



*D/c Bùi Phan Kỳ
(tức đồng chí Hùng)*



D/c Nguyễn BáƯơng



D/c Trần Minh Chứng



D/c Nguyễn Văn Ngạn



D/c Nguyễn Anh Tuấn



D/c Nguyễn Bá Trù



D/c Nguyễn Trung Kiểu



D/c Đặng Văn Ngư



D/c Nguyễn Hữu Khải



D/c Nguyễn Xuân Chủng



D/c Đỗ Mạnh Trụ



D/c Bùi Xuân Hoà



D/c Lê Trọng Thi



D/c Phạm Bá Ngọc



D/c Vũ Trùng Vương



D/c Trần Anh Tài

**ẢNH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
QUA CÁC THỜI KỲ MÀ BAN BIÊN TẬP ĐÃ SƯU TẦM ĐƯỢC**



D/c Trần Hùng



D/c Nguyễn Viết Đồng



D/c Đào Đình Lâm



D/c Nguyễn Văn Ty



D/c Lê Gia Thủ



D/c Trần Tất Tiệp



D/c Trần Xuân Lộc



D/c Trần Trung Kỳ

**ẢNH CÁC ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN
VÀ ANH HÙNG LAO ĐỘNG**



Liệt sĩ: Trần Văn Chuông



Liệt sĩ: Trần Phú Cương



D/c Nguyễn Bá Tòng



D/c Trần Duy Hoan



D/c Trần Đức Cơ



D/c Nguyễn Trọng Nhân



D/c Đào Thị Hào

PHỤ LỤC

Phụ lục I:

1- Danh sách các đồng chí Bí thư ban cán sự và bí thư Huyện ủy qua các thời kỳ (theo thứ tự thời gian):

STT	HỌ VÀ TÊN	STT	HỌ VÀ TÊN
1	NGÔ GIA BẨY	16	TRẦN VĂN THAI
2	TRẦN TỬ BÌNH	17	NGUYỄN ANH TUẤN
3	LÊ HIỀN	18	NGUYỄN BÁ TRỪ
4	PHẠM SỸ PHÚ (tức Đ/c Minh Phú)	19	ĐỖ VĂN TUYÊN
5	LÊ THỊ CHÂN PHƯƠNG	20	NGUYỄN ANH TUẤN
6	TRẦN TẤN	21	NGUYỄN TRUNG KIỂU
7	TRẦN NGAI	22	ĐẶNG VĂN NGƯ
8	LÊ HOÀNG	23	NGUYỄN HỮU KHẢI
9	BÙI PHAN KỲ (tức Đ/c Hùng)	24	NGUYỄN XUÂN CHỦNG
10	NGUYỄN BÁ ƯƠNG	25	ĐỖ MẠNH TRỰ
11	TRẦN MINH CHÚNG	26	BÙI XUÂN HOÀ
12	CHU MẠNH PHÒN	27	LÊ TRỌNG THỊ
13	TẠ HỒNG THANH	28	PHẠM BÁ NGỌC
14	NGUYỄN VĂN NGẠN	29	VŨ TRÙNG VƯƠNG
15	BÙI TRUY	30	TRẦN ANH TÀI

2- Danh sách các đồng chí Chủ tịch UBND huyện qua các thời kỳ (theo thứ tự thời gian):

STT	HỌ VÀ TÊN	STT	HỌ VÀ TÊN
1	PHẠM SỸ PHÚ (tức Đ/c Minh Phú)	10	ĐẶNG VĂN NGƯ
2	ĐẶNG VĂN HUY	11	NGUYỄN VĂN TY
3	Đ/c QUÂN	12	NGUYỄN XUÂN CHỦNG
4	VƯƠNG TRỌNG CHÍNH (tức Đ/c Nguyễn Tử Văn)	13	LÊ GIA THỦ
5	TRẦN HÙNG	14	ĐỖ MẠNH TRỰ
6	NGUYỄN VIẾT DONG	15	LÊ TRỌNG THI
7	TRẦN VĂN THAI	16	PHẠM BÁ NGỌC
8	ĐÀO ĐÌNH LÃM	17	TRẦN TẤT TIỆP
9	PHẠM HỮU BẬT	18	TRẦN XUÂN LỘC
20		19	TRẦN ANH TÀI
		20	TRẦN TRUNG KỲ

3- Danh sách các đồng chí Phó Bí thư Huyện uỷ qua các thời kỳ (theo thứ tự thời gian).

STT	HỌ VÀ TÊN	STT	HỌ VÀ TÊN
1	TRẦN TẤN	6	Đ/c CẨM
2	VŨ MINH	7	BÙI VĂN QUẤT
3	Đ/c HIỀN	8	NGUYỄN VĂN TẤN
4	Đ/c HOÈ	9	TRẦN VĂN THUẦN
5	Đ/c CHƯƠNG	10	BÙI VĂN HÙNG

Phụ lục II:

4- Danh sách các Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân và anh hùng lao động:

STT	HỌ VÀ TÊN	QUÊ QUÁN	GHI CHÚ
1	LS TRẦN VĂN CHUÔNG	Xã Bình Nghĩa	Anh hùng LLVT
2	LS TRẦN PHÚ CƯỜNG	Xã Vũ Bản	Anh hùng LLVT
3	NGUYỄN BÁ TÒNG	Xã Trịnh Xá	Anh hùng LLVT
4	TRẦN DUY HOAN	Xã Vũ Bản	Anh hùng LLVT
5	TRẦN NGỌC PHƯƠNG		Anh hùng LLVT
6	NGUYỄN VĂN HUYỀN	Xã La Sơn	Anh hùng LLVT
7	TRẦN ĐỨC CƠ	Xã An Ninh	Anh hùng LLVT
8	ĐÀO THỊ HÀO	Xã An Đổ	Anh hùng lao động
9	NGUYỄN TRỌNG NHÂN	Xã Bình Nghĩa	Anh hùng lao động

5- Danh sách mẹ Việt Nam anh hùng:

STT	HỌ VÀ TÊN	QUÊ QUÁN	GHI CHÚ
1	VŨ THỊ ĐẬY	Xã Đinh Xá	
2	NGUYỄN THỊ LƯU	Xã Đinh Xá	
3	NGUYỄN THỊ DUỆ	Xã Đinh Xá	
4	VŨ THỊ LÀNH	Xã Đinh Xá	
5	NGUYỄN THỊ NẤM	Xã Đinh Xá	
6	NGUYỄN THỊ BẬC	Xã Tràng An	
7	NGUYỄN THỊ HỶ	Xã Tràng An	
8	NGÔ THỊ KHÁ	Xã Tràng An	
9	VŨ THỊ LAN	Xã Tràng An	
10	NGÔ THỊ LÂY	Xã Tràng An	
11	LÊ THỊ LƯU	Xã Tràng An	
12	LUƠNG THỊ TÀNG	Xã Tràng An	

13	LÊ THỊ THOẠI	Xã Tràng An	
14	TRƯƠNG THỊ TÍT	Xã Tràng An	
15	NGUYỄN THỊ TRIỆU	Xã Tràng An	
16	TRƯƠNG THỊ SINH	Xã Tràng An	
17	ĐÀO THỊ HOÀ	Xã Tràng An	
18	TRẦN THỊ THI	Xã Tràng An	
19	TRẦN THỊ LỊCH	Xã Bình Nghĩa	
20	TRƯƠNG THỊ CĂN	Xã Bình Nghĩa	
21	NGUYỄN THỊ GÁI	Xã Bình Nghĩa	
22	ĐẶNG THỊ LẬN	Xã Bình Nghĩa	
23	LÊ THỊ NGHINH	Xã Bình Nghĩa	
24	NGUYỄN THỊ NHỈ	Xã Bình Nghĩa	
25	LÊ THỊ VIÊN	Xã Bình Nghĩa	
26	TRẦN THỊ VUI	Xã Bình Nghĩa	
27	NGUYỄN THỊ DÁT	TT Bình Mỹ	
28	ĐẶNG THỊ BI	TT Bình Mỹ	
29	LẠI THỊ VI	Xã An Đổ	
30	LÊ THỊ LIỆU (KIỀU)	Xã An Đổ	
31	TRẦN THỊ LỢI	Xã An Mỹ	
32	NGUYỄN THỊ QUYẾN	Xã An Mỹ	
33	TRỊNH THỊ THÀNH	Xã An Nội	
34	NGUYỄN THỊ CHÍN	Xã An Nội	
35	LÊ THỊ MÔN	Xã An Nội	
36	LÊ THỊ NGỌ	Xã Đồng Du	
37	TRẦN THỊ TIÊM	Xã Đồng Du	
38	PHẠM THỊ ẾM	Xã Đồng Du	

39	TRẦN THỊ BÔNG (ĐỒNG)	Xã Hưng Công	
40	ĐINH THỊ LOAN	Xã Hưng Công	
41	NGUYỄN THỊ LIỀU	Xã Hưng Công	
42	NGUYỄN THỊ BÌP	Xã Hưng Công	
43	TRẦN THỊ CAO	Xã Hưng Công	
44	TRẦN THỊ KHUY	Xã Hưng Công	
45	TRẦN THỊ NGÃI	Xã Hưng Công	
46	TRẦN THỊ NHIỆM	Xã Hưng Công	
47	NGUYỄN THỊ VỀ	Xã Hưng Công	
48	TRẦN THỊ DUYỆT	Xã An Lão	
49	ĐỖ THỊ NGHIỄM	Xã An Lão	
50	TRẦN THỊ NUÔI	Xã An Lão	
51	TRẦN THỊ VIÊN	Xã An Lão	
52	NGUYỄN THỊ LUÔNG	Xã Bối Cầu	
53	LÃ THỊ MẬU	Xã Bối Cầu	
54	TRỊNH THỊ Ý	Xã Bối Cầu	
55	NGUYỄN THỊ BIỀU	Xã Bối Cầu	
56	ĐÀO THỊ TẤM	Xã Bồ Đề	
57	TRỊNH THỊ RÀNG	Xã Bồ Đề	
58	TRẦN THỊ NUÔI	Xã Bồ Đề	
59	DUY THỊ NHỚN	Xã Bồ Đề	
60	THÊ THỊ HƠI	Xã Bồ Đề	
61	NGUYỄN THỊ CHIỀU	Xã Bồ Đề	
62	VŨ THỊ TRẦN	Xã Bồ Đề	
63	TRẦN THỊ BÔNG (TÁM)	Xã Bồ Đề	
64	TRẦN THỊ BẨY	Xã Bồ Đề	

65	TRẦN THỊ QUY	Xã Bồ Đề	
66	LÊ THỊ NUÔI	Xã Trung Lương	
67	TRẦN THỊ NHÀ	Xã Trung Lương	
68	PHAN THỊ KHÁI	Xã Trung Lương	
69	NGUYỄN THỊ CẨM	Xã Trung Lương	
70	HOÀNG THỊ TÁCH	Xã Trung Lương	
71	TRẦN THỊ CHẤT	Xã Vũ Bản	
72	TRẦN THỊ ĐIỂM	Xã Vũ Bản	
73	NGUYỄN THỊ MÙI	Xã Vũ Bản	
74	TRẦN THỊ DUYÊN	Xã Vũ Bản	
75	ĐINH THỊ GỌN	Xã Vũ Bản	
76	NGUYỄN THỊ HẢO	Xã Vũ Bản	
77	ĐỖ THỊ HOÈ	Xã Vũ Bản	
78	TRẦN THỊ LIÊN	Xã Vũ Bản	
79	TRẦN THỊ LỘC	Xã Vũ Bản	
80	TRẦN THỊ MÙI	Xã Vũ Bản	
81	PHẠM THỊ SÁU	Xã Vũ Bản	
82	TRẦN THỊ THÁNG	Xã Vũ Bản	
83	TRẦN THỊ TRÀ	Xã Vũ Bản	
84	TRẦN THỊ XÈ	Xã Vũ Bản	
85	LÊ THỊ VIỀN	Xã Vũ Bản	
86	TRẦN THỊ NÚI	Xã Vũ Bản	
87	TRẦN THỊ XUÂN	Xã Vũ Bản	
88	NGUYỄN THỊ TỤ	Xã Tiêu Động	
89	NGUYỄN THỊ ĐẦU	Xã Tiêu Động	
90	NGUYỄN THỊ ĐẾN	Xã Tiêu Động	

91	HOÀNG THỊ LIÊN	Xã Tiêu Động	
92	NGUYỄN THỊ MY	Xã Tiêu Động	
93	NGUYỄN THỊ TUYẾT	Xã Tiêu Động	
94	NGUYỄN THỊ CHẮC	Xã Tiêu Động	
95	BÙI THỊ TU	Xã Mỹ Thọ	
96	LÊ THỊ VIÊN	Xã Mỹ Thọ	
97	NGUYỄN THỊ NGOÀNH	Xã Mỹ Thọ	
98	NGUYỄN THỊ NHƯ	Xã Mỹ Thọ	
99	NGUYỄN THỊ HỢP	Xã Mỹ Thọ	
100	TỐNG THỊ BA	Xã Mỹ Thọ	
101	NGUYỄN THỊ VÂN	Xã Mỹ Thọ	
102	PHẠM THỊ VŨNG	Xã La Sơn	
103	ĐINH THỊ TÁM	Xã La Sơn	
104	NGUYỄN THỊ CHÚM	Xã La Sơn	
105	LẠI THỊ XUÂN	Xã La Sơn	
106	TRẦN THỊ TÊO	Xã An Ninh	
107	HÀ THỊ SAI	Xã An Ninh	
108	LÊ THỊ NHÂM (HUỐNG)	Xã An Ninh	
109	TRẦN THỊ NGƯ	Xã An Ninh	
110	LÊ THỊ KIM	Xã An Ninh	
111	TRẦN THỊ ĐÍCH (CHỈ)	Xã An Ninh	
112	TRẦN THỊ DIỂM	Xã An Ninh	
113	TRẦN THỊ CHÂM	Xã An Ninh	
114	BÙI THỊ THÌN	Xã Ngọc Lũ	
115	TRẦN THỊ NHÓN	Xã Ngọc Lũ	
116	DU THỊ NHÂN	Xã Ngọc Lũ	

117	BÙI THỊ NĂM	Xã Ngọc Lũ	
118	TRẦN THỊ MÙI	Xã Ngọc Lũ	
119	BÙI THỊ LỤU	Xã Ngọc Lũ	
120	NGUYỄN THỊ LIỄU	Xã Ngọc Lũ	
121	ĐOÀN THỊ LÂM	Xã Ngọc Lũ	
122	PHẠM THỊ DẦN	Xã Ngọc Lũ	
123	NGUYỄN THỊ BÁY	Xã Ngọc Lũ	
124	BÙI THỊ HOÀ	Xã Ngọc Lũ	
125	TRẦN THỊ DỐT	Xã Trịnh Xá	
126	ĐỖ THỊ CÁC	Xã Trịnh Xá	
127	ĐỖ THỊ THỤ	Xã Trịnh Xá	
128	VŨ THỊ HINH	Xã Trịnh Xá	
129	MAI THỊ TUỐC	Xã Trịnh Xá	

6- Danh sách sỹ quan cấp Tướng:

STT	HỌ VÀ TÊN	CẤP BẬC	GHI CHÚ
1	TRẦN QUỐC HƯƠNG	Trung Tướng	Xã Vũ Bản
2	ĐỖ ĐỨC	Trung Tướng	Xã Trịnh Xá
3	LƯƠNG TUẤN KHANG	Trung Tướng	Xã Vũ Bản
4	TRẦN TỬ BÌNH	Thiếu Tướng	Xã Tiêu Động
5	NGUYỄN THÀNH LAI	Thiếu Tướng	Xã Vũ Bản
6	TRẦN BÁ ĐẶNG	Thiếu Tướng	Xã Vũ Bản
7	TRẦN HÙNG	Thiếu Tướng	Xã An Nội
8	TRẦN NGỌC ANH	Thiếu Tướng	Xã Trịnh Xá
9	NGUYỄN BÁ TÒNG	Thiếu Tướng	Xã Trịnh Xá

MỤC LỤC

Trang

LỜI GIỚI THIỆU

5

Phần thứ nhất

VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG 11

Phần thứ hai

ĐẢNG BỘ HUYỆN BÌNH LỤC RA ĐỜI, LÃNH ĐẠO ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG (1927-1945)

Chương I

Quá trình vận động thành lập tổ chức Đảng, xây dựng cơ sở 33

Chương II

Đảng bộ ra đời, lãnh đạo đấu tranh chống khủng bố, đòi quyền dân chủ dân sinh (1931-1939) 59

Chương III

Thành lập Việt Minh, lãnh đạo khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi (1939-1945) 75

Phần thứ ba

ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO BẢO VỆ THÀNH QUẢ CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945-1954)

Chương IV

Lãnh đạo xây dựng - bảo vệ chính quyền cách mạng, tích cực chuẩn bị kháng chiến chống Pháp (1945-1949) 93

Chương V

Đảng bộ lãnh đạo kháng chiến toàn dân, toàn diện, chống thực dân Pháp thắng lợi (1950-1954) 119

541

Phân thứ tư

ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NUỐC (1954-1975)

Chương VI

Khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế - xã hội (1954-1965) 163

Chương VII

Vừa sản xuất, vừa chiến đấu đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện cho cách mạng miền Nam giành thắng lợi hoàn toàn (1966-1975) 233

Phân thứ năm

LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN THẮNG LỢI HAI NHIỆM VỤ CHIẾN LUỢC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976-2005)

Chương VIII

Đảng bộ lãnh đạo khắc phục hậu quả chiến tranh, đẩy mạnh sản xuất, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1976-1986) 303

Chương IX

Lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới, phát triển mạnh mẽ kinh tế - xã hội (1986-1995) 357

Chương X

Đảng bộ Bình Lục lãnh đạo đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá (1996-2005) 411

PHẦN KẾT

PHỤ LỤC 531

Chịu trách nhiệm xuất bản:
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN BÌNH LỤC

Ban chỉ đạo sưu tầm biên soạn:

TRẦN ANH TÀI

Tỉnh uỷ viên, Bí thư Huyện uỷ,
Chủ tịch HĐND huyện - Trưởng ban

BÙI VĂN HÙNG	TRẦN THÀNH ĐỊNH
TRẦN TRUNG KỲ	TRẦN ĐỨC CƠ
TRẦN VĂN THUẬN	NGUYỄN ĐỨC CẨN
TRẦN VĂN SƠN	CHU QUANG DŨNG
LÃ QUỐC TOẢN	NGUYỄN ĐỨC TÙNG
PHAN CÔNG CHIẾN	NGUYỄN THỊ THƠM
	NGÔ VĂN LUÔNG

Sưu tầm và biên soạn:

TRẦN VĂN SƠN	NGUYỄN ĐÌNH NGỰ
NGUYỄN QUÝ	TRẦN QUỐC THÁI
NGUYỄN TĨNH KHẨM	ĐÀO NGỌC VƯỢNG
KHỔNG ĐỨC KHIÊM	LÊ ANH TUẤN
HOÀNG THỊ KIM THANH	TRẦN DUY LÂN
NGUYỄN DANH TIÊN	TRẦN BÁ LONG
TRẦN THỊ XUÂN	NGÔ THỊ KHANH
	LÊ GIA SƠN

Ảnh tư liệu

In 1.500 bản. Tại Nhà in Hà Nam
Số 29 - QL 1A - P. Quang Trung - TX Phủ Lý - Hà Nam
Số in: 299. Giấy phép xuất bản: 66/QLNV-VHTT
In xong và nộp lưu chiểu tháng 10 năm 2005